ẢNH HƯỞNG CỦA SỰ PHỤ THUỘC VÀO TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐẾN NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN

Nguyễn Thị Kim Oanh
Trường ĐH Công nghệ Kỹ thuật Vinh
Email: oanh.nguyenkimts@gmail.com

Tóm tắt: *Trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục đại học, các công cụ AI ngày càng được sinh viên (SV) sử dụng để hỗ trợ tìm kiếm thông tin, giải quyết nhiệm vụ học tập và tiếp cận tri thức. Bên cạnh những lợi ích, việc sử dụng AI thường xuyên và thiếu kiểm soát có thể dẫn đến sự phụ thuộc, làm giảm tính chủ động và khả năng tự tổ chức quá trình học tập của SV. Trên cơ sở tiếp cận lý thuyết về tự điều chỉnh học tập (Self-Regulated Learning), nghiên cứu khảo sát thực trạng sự phụ thuộc vào AI và năng lực tự học của SV, đồng thời phân tích ảnh hưởng của sự phụ thuộc vào AI đến năng lực tự học. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất một số giải pháp định hướng SV sử dụng AI phù hợp, phát huy tính chủ động và nâng cao năng lực tự học trong bối cảnh giáo dục số.*

Từ khóa: *trí tuệ nhân tạo, phụ thuộc vào AI, năng lực tự học, tự điều chỉnh học tập, sinh viên.*

THE IMPACT OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE DEPENDENCE ON STUDENTS' SELF-DIRECTED LEARNING ABILITY

Abstract: *In the context of digital transformation and the rapid development of artificial intelligence (AI) in higher education, AI tools are increasingly used by university students to support information retrieval, accomplish academic tasks, and access knowledge. Alongside these benefits, frequent and uncontrolled use of AI may lead to dependence, reducing students' initiative and ability to self-organize their learning process. Based on the theoretical framework of Self-Regulated Learning, this study examines AI dependence and self-directed learning ability among university students and analyzes the impact of AI dependence on self-directed learning ability. The findings provide a basis for proposing solutions to guide students in using AI appropriately, promoting learning initiative and enhancing self-directed learning ability in the context of digital education.*

Keywords: *artificial intelligence, AI dependence, self-directed learning ability, self-regulated learning, university students.*

Nhận bài: 27/07/2026 *Phản biện: 27/08/2026* *Duyệt đăng: 30/08/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trí tuệ nhân tạo (AI), đặc biệt là các công cụ AI tạo sinh như ChatGPT, Claude và Copilot, đang ngày càng được sử dụng phổ biến trong giáo dục đại học. Trong bối cảnh chuyển đổi số, AI mang lại nhiều cơ hội hỗ trợ sinh viên (SV) trong tìm kiếm thông tin, giải quyết nhiệm vụ học tập, tiếp cận tri thức và tối ưu hóa thời gian học tập.

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích, việc sử dụng AI thường xuyên và thiếu kiểm soát có thể dẫn đến sự phụ thuộc của SV vào công nghệ. Khi AI được sử dụng để thay thế các hoạt động nhận thức như tìm hiểu, phân tích, suy luận và giải quyết vấn đề, tính chủ động trong học tập của SV có thể bị hạn chế, từ đó ảnh hưởng đến quá trình hình thành và phát triển năng lực tự học. Dưới góc độ lý thuyết tự điều chỉnh học tập, khả năng chủ động xác định mục tiêu, lập kế hoạch, thực hiện và đánh giá quá trình học tập là yếu tố quan trọng đối với hiệu quả học tập của SV.

Từ thực tế đó, nghiên cứu "Ảnh hưởng của sự phụ thuộc vào trí tuệ nhân tạo đến năng lực tự học của sinh viên" được thực hiện nhằm phân tích mức độ phụ thuộc vào AI và đánh giá ảnh hưởng của sự phụ thuộc này đến năng lực tự học của SV. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để đề xuất các giải pháp định hướng SV sử dụng AI phù hợp, phát huy lợi ích của công nghệ đồng thời duy trì tính chủ động và khả năng tự học trong bối cảnh giáo dục số.

II. THỰC TRẠNG SỰ PHỤ THUỘC VÀO TRÍ TUỆ NHÂN TẠO CỦA SINH VIÊN

Để đánh giá thực trạng sử dụng và mức độ phụ thuộc vào trí tuệ nhân tạo (AI) trong học tập, tác giả tiến hành khảo sát tại 03 trường đại học, ký hiệu ĐH1–ĐH3, với 18 giảng viên (GV) và 150 sinh viên (SV). Việc không nêu tên các trường nhằm đảm bảo tính khách quan và bảo mật thông tin khảo sát. Số liệu nghiên cứu được thu thập thông qua bảng hỏi trực tuyến (Google Forms) kết hợp phiếu phỏng vấn ngắn. Các biến số đo lường mức độ phụ thuộc vào AI và các biểu hiện liên quan được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức độ (từ 1 - Hoàn toàn không đồng ý đến 5 - Hoàn toàn đồng ý), kết hợp với phương pháp thống kê mô tả nhằm phản ánh thực trạng nghiên cứu.

Kết quả khảo sát cho thấy AI đã trở thành công cụ hỗ trợ học tập phổ biến đối với SV, đồng thời xuất hiện một số biểu hiện đáng chú ý về sự phụ thuộc vào công nghệ này.

Cụ thể, có 128/150 SV (85,3%) cho biết thường xuyên sử dụng các công cụ AI như ChatGPT, Claude và Gemini để hỗ trợ làm bài tập, viết báo cáo hoặc tìm kiếm ý tưởng. Trong đó, 77/150 SV (51,3%) thừa nhận có thói quen đưa trực tiếp yêu cầu học tập vào công cụ AI và sử dụng kết quả tạo ra mà không thực hiện đầy đủ việc kiểm chứng hoặc tự suy luận lại. Đáng chú ý, 91/150 SV (60,7%) cho biết cảm thấy thiếu tự tin hoặc gặp khó khăn khi hoàn thành một số nhiệm vụ học tập nếu không có sự hỗ trợ của AI. Các kết quả này cho thấy AI không chỉ được SV sử dụng để hỗ trợ một số hoạt động học tập mà còn trở thành công cụ được dựa vào thường xuyên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập.

Ở góc độ giảng dạy, 13/18 GV (72,2%) nhận định rằng bài làm của SV có biểu hiện rập khuôn, thiếu dấu ấn tư duy cá nhân và khả năng phân tích chuyên sâu có xu hướng hạn chế trong bối cảnh các công cụ AI tạo sinh ngày càng phổ biến. Một số GV cũng cho rằng việc SV sử dụng AI để hoàn thành nhanh các nhiệm vụ học tập khiến quá trình đánh giá trở nên khó khăn hơn, đặc biệt trong việc xác định mức độ hiểu bài và năng lực tư duy độc lập của người học.

Thực trạng trên có thể được khái quát qua ba biểu hiện chủ yếu:

• *Thứ nhất, phụ thuộc vào AI trong học tập*: SV sử dụng AI để thực hiện thay một phần các hoạt động đòi hỏi tư duy như tìm kiếm, tổng hợp thông tin, xây dựng nội dung và giải quyết vấn đề.

• *Thứ hai, giảm tính chủ động trong học tập*: SV có xu hướng lựa chọn câu trả lời có sẵn từ AI thay vì tự tìm hiểu, thử nghiệm và giải quyết nhiệm vụ.

• *Thứ ba, hạn chế trong kiểm chứng thông tin:* SV tiếp nhận kết quả do AI cung cấp mà chưa chú trọng kiểm tra độ chính xác và đối chiếu với các nguồn tài liệu khác.

Những biểu hiện trên cho thấy cần phân biệt giữa việc sử dụng AI và sự phụ thuộc vào AI. Việc sử dụng AI với mục đích hỗ trợ, kiểm tra hoặc mở rộng kiến thức không nhất thiết dẫn đến phụ thuộc. Ngược lại, khi SV có xu hướng sử dụng AI để thay thế các hoạt động nhận thức, gặp khó khăn khi không có AI hỗ trợ hoặc tiếp nhận kết quả do AI cung cấp mà thiếu kiểm chứng, mức độ phụ thuộc có thể trở nên rõ rệt hơn. Đây là cơ sở để nghiên cứu tiếp tục phân tích ảnh hưởng của sự phụ thuộc vào AI đến năng lực tự học của SV.

III. ẢNH HƯỞNG CỦA SỰ PHỤ THUỘC VÀO TRÍ TUỆ NHÂN TẠO ĐẾN NĂNG LỰC TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN

Dưới góc độ lý thuyết tự điều chỉnh học tập, năng lực tự học của sinh viên (SV) không chỉ đơn thuần là khả năng tự đọc tài liệu hay tự làm bài tập mà còn bao gồm quá trình chủ động lập kế hoạch, thực hiện, kiểm soát và đánh giá hoạt động học tập. Sự phụ thuộc quá mức vào các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) có thể ảnh hưởng tiêu cực đến nhiều khía cạnh của quá trình này.

Trước hết là ảnh hưởng đến khả năng lập kế hoạch và xác định mục tiêu học tập. Khi phụ thuộc vào AI, SV có xu hướng giảm thời gian phân tích nhiệm vụ và xác định mục tiêu học tập trước khi bắt đầu thực hiện. Sự phản hồi nhanh chóng của AI có thể hình thành thói quen tìm kiếm câu trả lời thay vì chủ động xây dựng kế hoạch học tập. Quá trình tự tìm kiếm tài liệu, lựa chọn nội dung và phân bổ thời gian nghiên cứu vì vậy có thể bị thu hẹp, làm giảm tính chủ động của SV trong việc xác định nhu cầu và mục tiêu học tập.

Thứ hai là ảnh hưởng đến tư duy phản biện và khả năng giải quyết vấn đề. Trong quá trình học tập, SV cần thực hiện các hoạt động nhận thức như phân tích, đối chiếu, suy luận và đánh giá thông tin. Tuy nhiên, sự phụ thuộc vào AI có thể khiến SV chuyển giao một phần các hoạt động này cho công nghệ. Khi gặp bài tập hoặc vấn đề phức tạp, SV có xu hướng sử dụng trực tiếp câu trả lời, lập luận hoặc nội dung do AI cung cấp thay vì tự tìm kiếm và thử nghiệm giải pháp. Việc tiếp nhận thông tin có sẵn có thể làm giảm cơ hội rèn luyện tư duy phản biện, khả năng phát hiện mâu thuẫn và năng lực tự giải quyết vấn đề.

Thứ ba là ảnh hưởng đến khả năng tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập. Tự đánh giá giúp SV nhận diện những điểm còn hạn chế trong kiến thức và điều chỉnh phương pháp học tập phù hợp. Khi quá phụ thuộc vào AI, SV có thể dễ dàng hoàn thành một nhiệm vụ mà không thực sự hiểu sâu nội dung được tạo ra. Điều này có thể dẫn đến sự chênh lệch giữa sản phẩm học tập và năng lực thực tế của người học, khiến SV khó nhận diện chính xác những khoảng trống kiến thức của bản thân. Khi đó, khả năng tự kiểm tra, tự đánh giá và điều chỉnh hoạt động học tập có thể bị hạn chế.

Thứ tư là ảnh hưởng đến tính chủ động và duy trì nỗ lực trong học tập. Việc AI có thể cung cấp câu trả lời và hỗ trợ hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian ngắn mang lại sự thuận tiện cho SV,

nhưng đồng thời có thể làm giảm mức độ nỗ lực cần thiết để giải quyết một số nhiệm vụ học tập. Nếu thường xuyên sử dụng AI để thay thế quá trình tìm hiểu, thử nghiệm và sửa sai, SV có thể hình thành thói quen ưu tiên sự thuận tiện thay vì chủ động đối mặt với khó khăn trong học tập. Về lâu dài, điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng duy trì sự chủ động và nỗ lực cần thiết cho quá trình tự học.

Tóm lại, sự phụ thuộc vào AI có thể ảnh hưởng đến năng lực tự học của SV thông qua việc làm giảm tính chủ động trong lập kế hoạch, hạn chế tư duy độc lập và giải quyết vấn đề, đồng thời ảnh hưởng đến khả năng tự đánh giá và điều chỉnh quá trình học tập. Do đó, vấn đề đặt ra không phải là hạn chế việc sử dụng AI mà là định hướng SV sử dụng AI như một công cụ hỗ trợ, thay vì thay thế quá trình tư duy và tự học. Đây là căn cứ quan trọng để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng AI và năng lực tự học của SV.

IV. GIẢI PHÁP ĐỊNH HƯỚNG SỬ DỤNG AI VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO SINH VIÊN

Trên cơ sở thực trạng và những ảnh hưởng của sự phụ thuộc vào trí tuệ nhân tạo (AI) đối với năng lực tự học của sinh viên (SV), việc chuyển dịch từ cơ chế kiểm soát đơn thuần sang định hướng sử dụng AI có trách nhiệm là yêu cầu cấp thiết. Nhằm khai thác thế mạnh của công nghệ đồng thời duy trì tính chủ động và tư duy độc lập của người học, bài viết đề xuất 05 nhóm giải pháp cụ thể sau:

Một là, hướng dẫn SV sử dụng AI đúng mục đích, có kiểm soát và gắn với chuẩn mực liêm chính học thuật. Các cơ sở giáo dục và giảng viên (GV) cần xây dựng khung hướng dẫn thống nhất, phân định rõ phạm vi AI được phép hỗ trợ (như tìm kiếm gợi ý, giải thích khái niệm, kiểm tra lỗi) và những hoạt động cấm dùng AI làm thay hoàn toàn quá trình tư duy. Phấn đấu 100% SV được phổ biến quy định về liêm chính học thuật trong kỷ nguyên số ngay từ đầu khóa học. Đồng thời, quy chuẩn hóa yêu cầu SV bắt buộc phải kiểm chứng thông tin từ ít nhất 02 nguồn tài liệu độc lập và uy tín trước khi đưa các nội dung do AI gợi ý vào bài tập hoặc báo cáo.

Hai là, đổi mới thiết kế bài tập theo hướng tăng cường nhiệm vụ phát huy tư duy độc lập. GV cần tái cấu trúc tỷ lệ đánh giá môn học, trong đó giảm tỷ trọng các bài tập cá nhân làm tại nhà xuống không quá 20–30% tổng điểm để hạn chế việc SV giao toàn bộ nhiệm vụ cho AI. Phấn đấu ít nhất 50% nhiệm vụ đánh giá thường xuyên của mỗi học phần có yêu cầu SV trình bày rõ quá trình suy luận, lập luận cá nhân và nhật ký tư duy. GV cần tăng cường các dạng bài tập giải quyết tình huống thực tiễn (case study) hoặc bài tập "phản biện AI" (yêu cầu SV xác định ít nhất 03 điểm hạn chế, sai lệch trong câu trả lời do AI tạo ra) nhằm rèn luyện tư duy phản biện.

Ba là, rèn luyện kỹ năng kiểm chứng và tích hợp tiêu chí đánh giá sản phẩm AI. SV cần được trang bị năng lực số để nhận diện các thông tin sai lệch hoặc "ảo giác" (hallucination) của công nghệ. Đặt mục tiêu 100% SV thực hiện ít nhất 01 hoạt động kiểm chứng thông tin AI trong các học phần có ứng dụng công nghệ. Bên cạnh đó, GV đưa các tiêu chí về công khai việc sử dụng AI (minh bạch câu lệnh prompt), kiểm chứng độ chính xác và khả năng giải thích nguồn gốc dữ liệu vào rubric đánh giá sản phẩm học tập.

Bốn là, duy trì các hoạt động tự học độc lập không có sự hỗ trợ trực tiếp của công nghệ. Để hạn chế tâm lý ỷ lại, mỗi học phần cần bố trí tối thiểu 02 nhiệm vụ tự học độc lập. Trong các nhiệm vụ này, SV phải tự mình thực hiện trọn vẹn các bước: xác định mục tiêu, đọc tài liệu gốc, phân tích vấn đề và tự đánh giá kết quả trước khi được phép sử dụng AI để đối chiếu hoặc mở rộng tri thức. Điều này giúp củng cố sức bền nhận thức và nâng cao khả năng tự điều chỉnh quá trình học tập của SV.

Năm là, đổi mới phương pháp kiểm tra và đánh giá toàn diện năng lực tự học. Cơ cấu lại hệ thống đánh giá theo hướng kết hợp giữa sản phẩm cuối cùng và tiến trình thực hiện. Dành từ 20–30% tổng số điểm của các bài tập hoặc dự án cho quá trình thực hiện, khả năng bảo vệ quan điểm, giải thích logic suy luận và mức độ đóng góp cá nhân thông qua các hình thức như thuyết trình, tranh luận trực tiếp hoặc thi vấn đáp tại lớp.

Nhìn chung, hệ thống giải pháp trên hướng tới mục tiêu cân bằng giữa việc khai thác lợi ích của AI và duy trì tính chủ động của người học. Việc thiết lập các chỉ tiêu định lượng cụ thể – bao gồm 100% SV được hướng dẫn chuẩn mực sử dụng AI, 20–30% điểm bài tập làm tại nhà, tối thiểu 50% nhiệm vụ đánh giá thường xuyên yêu cầu thể hiện quá trình tư duy, ít nhất 02 nhiệm vụ tự học độc lập mỗi học phần và 20–30% điểm dành cho tiến trình thực hiện – sẽ tạo cơ sở rõ ràng để các nhà trường triển khai và đánh giá hiệu quả thực thi trong thực tiễn.

V. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đã trở thành phương thức hỗ trợ học tập phổ biến của sinh viên (SV), đồng thời cũng xuất hiện những biểu hiện đáng chú ý về sự phụ thuộc vào công nghệ. Việc một bộ phận SV có xu hướng sử dụng AI để thay thế các hoạt động nhận thức cốt lõi, giảm thời gian tự nghiên cứu và thiếu chú trọng kiểm chứng thông tin có thể ảnh hưởng đến tính chủ động trong lập kế hoạch, tư duy phản biện, khả năng giải quyết vấn đề và năng lực tự đánh giá kết quả học tập. Nhận diện đúng thực trạng này là tiền đề quan trọng để chuyển dịch từ hình thức "ủy thác tư duy" sang "hỗ trợ tư duy".

Từ thực trạng trên, nghiên cứu đề xuất 05 nhóm giải pháp đồng bộ tập trung vào: hướng dẫn SV sử dụng AI đúng mục đích và tuân thủ liêm chính học thuật; đổi mới thiết kế bài tập theo hướng phát huy tư duy độc lập; rèn luyện kỹ năng kiểm chứng thông tin; duy trì các nhiệm vụ tự học độc lập; và tái cấu trúc phương pháp kiểm tra, đánh giá. Việc thiết lập các chỉ tiêu định lượng cụ thể – bao gồm 100% SV được phổ biến chuẩn mực sử dụng AI và liêm chính học thuật, tối thiểu 50% nhiệm vụ đánh giá thường xuyên yêu cầu thể hiện tiến trình tư duy, ít nhất 02 nhiệm vụ tự học độc lập mỗi học phần và 20–30% điểm dành cho quá trình thực hiện – sẽ giúp các cơ sở giáo dục đại học có căn cứ rõ ràng để triển khai và đánh giá hiệu quả thực thi trong thực tiễn.

Như vậy, vấn đề cốt lõi không phải là hạn chế hay cấm đoán SV sử dụng AI mà là kiểm soát mức độ phụ thuộc và định hướng phương thức khai thác công nghệ có trách nhiệm. AI cần được xem là công cụ hỗ trợ tìm kiếm, giải thích, phản hồi và mở rộng tri thức, trong khi SV phải giữ vai trò chủ thể trong việc xác định mục tiêu, suy luận độc lập, giải quyết vấn đề và tự điều chỉnh quá trình nhận thức. Đây là nền tảng quan trọng để phát huy giá trị của công nghệ mà không làm suy giảm năng lực tự học – một năng lực quan trọng đối với quá trình học tập và phát triển nghề nghiệp lâu dài của SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025). Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT ban hành Khung năng lực số cho người học trong hệ thống giáo dục quốc dân. Hà Nội.

Đinh Thị Mỹ Hạnh, Trần Văn Hưng (2021). Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: Cơ hội và thách thức đến tương lai của việc dạy và học ở trường đại học. Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng, 19(2), tr. 38–42.

Phan Thị Thanh Hội, Vũ Thị Thùy (2020). Phát triển năng lực tự học cho sinh viên đại học thông qua phương pháp dạy học kết hợp. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 35, tr. 42–47.

Nguyễn Văn Tuấn (2018). Tự học và kĩ năng tự học của sinh viên đại học. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

UNESCO (2021). AI and education: Guidance for policy-makers. UNESCO Publishing, Paris.

UNESCO (2023). Guidance for generative AI in education and research. UNESCO Publishing, Paris.